UB tỉnh Hưng Yên
VT: Vũ Thị Thu Cúc
Giờ ký: 2017.10.21
15:54:49 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 283/GP-UBND	*HưngYên, ngày 19 tháng 10 năm 2017*

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/ 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất của Nhà máy chế biến sữa Nutifood Việt Nam II thuộc Công ty Cổ phần thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Việt Nam, ngày11/9/2017 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 868/TTr-STNMT ngày 06/10/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Nhà máy chế biến sữa Nutifood Việt Nam II thuộc Công ty Cổ phần thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Việt Nam *(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0900243189 do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp, đăng ký lần đầu ngày 16/12/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 22/8/2014)* trụ sở chính đường D3, Khu D, Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên thăm dò nước dưới đất theo Đề án thăm dò nước dưới đất, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích thăm dò: Đánh giá chất lượng, trữ lượng nước dưới đất để cấp cho chế biến sữa của Nhà máy chế biến sữa Nutifood Việt Nam II.

2. Quy mô công trình thăm dò:

- Thăm dò để phục vụ cho chế biến sữa của Nhà máy chế biến sữa Nutifood Việt Nam II với công suất 1920 m^3/ngày đêm.

- Số lượng giếng thămdò 02 giếng, chiều sâu giếng thăm dò 80m.

3. Vị trí công trình thăm dò:

+ Khu vực thăm dò có diện tích khoảng 120.000 m^2 trong Khu công nghiệp Phố Nối A, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, có tọa độ

các điểm góc giới hạn phạm vi phân bố công trình thăm dò theo hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trục $105^0 30'$, múi chiếu 3^0:

STT	Tênđiểm	Toạđộ	
		X (m)	Y (m)
1	1	2317796,1	553618,4
2	2	2317717,2	553909,3
3	3	2318102,2	554013,2
4	4	2318180,5	553722,7

+ Tọa độ vị trí công trình thăm dò:

GK1: X(m) 2315295; Y(m) 544644

GK2: X(m) 2318163; Y(m) 553750

(có sơ đồ bố trí công trình thăm dò kèm theo)

4. Tầng chứa nước thăm dò: tầng chứa nước Pleistocentrung - thượng, hệ tầng Hà Nội (qp_1).

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu gồm:

STT	Nội dung công việc chính	Đơn vị	Khối lượng
I	**Khoan khảo sát ĐCTV và kết cấu 02 giếng, chiều sâu khoan và kết cấu của mỗi giếng cụ thể như sau:**		
1	Khoan xoay bơm rửa bằng ống mẫu ở trên cạn đường kính <250, chiều sâu =<100m, khoan rửa bằng dung dịch sét, chống ống >50% chiều dài giếng khoan		
+	Đất đá cấp I-III	m/giếng	25
+	Đất đá cấp IV-VI	m/giếng	25
+	Đất đá cấp VII-VIII	m/giếng	30
2	Lắp đặt và tháo dỡ máy, thiết bị khoan giếng, khoan xoay tự hành	lần/giếng	1
3	Kết cấu giếng:		
+	Từ 0 đến -42m ống chống DN 219 mm;	m/giếng	42
+	Từ 42 đến 42,5 m côn thu DN 219mm/114mm;	m/giếng	0,5
+	Từ 42,5 đến 60m, ống chống DN 114mm;	m/giếng	17,5
+	Từ 60 đến 78 m, ống lọc DN 114mm	m/giếng	18
+	Từ 78 đến 80 m ống lắng DN 114mm	m/giếng	2
II	**Công tác bơm thổi rửa và hút nước thí nghiệm giếng khoan**		
1	Bơm thổi rửa độ sâu giếng khoan<=100m, ống lọc D<250	m/giếng	18
2	Bơm hút nước thí nghiệm trong giếng khoan (1lần tính bằng 3 ca)	lần/giếng	3
3	Bơm giật cấp (1ca tính bằng 1/3 lần)	lần/giếng	0,33
4	Bệ bê tông bảo vệ miệmg giếng khoan 1x1x1m mác 250.	m^3/giếng	2
III	**Công tác lấy và phân tích mẫu nước**		
1	Công tác lấy mẫu nước	Mẫu	2
2	Phân tích mẫu theo QCVN 09-MT:2015/BTNMT	Mẫu	2

STT	Nội dung công việc chính	Đơn vị	Khối lượng
I	**Khoan khảo sát ĐCTV và kết cấu 02 giếng, chiều sâu khoan và kết cấu của mỗi giếng cụ thể như sau:**		
1	Khoan xoay bơm rửa bằng ống mẫu ở trên cạn đường kính <250, chiều sâu =<100m, khoan rửa bằng dung dịch sét, chống ống >50% chiều dài giếng khoan		
+	Đất đá cấp I-III	m/giếng	25
+	Đất đá cấp IV-VI	m/giếng	25
+	Đất đá cấp VII-VIII	m/giếng	30
2	Lắp đặt và tháo dỡ máy, thiết bị khoan giếng, khoan xoay tự hành	lần/giếng	1
3	Kết cấu giếng:		
+	Từ 0 đến -42m ống chống DN 219 mm;	m/giếng	42
+	Từ 42 đến 42,5 m côn thu DN 219mm/114mm;	m/giếng	0,5
+	Từ 42,5 đến 60m, ống chống DN 114mm;	m/giếng	17,5
+	Từ 60 đến 78 m, ống lọc DN 114mm	m/giếng	18
+	Từ 78 đến 80 m ống lăng DN 114mm	m/giếng	2
II	**Công tác bơm thổi rửa và hút nước thí nghiệm giếng khoan**		
1	Bơm thổi rửa độ sâu giếng khoan<=100m, ống lọc D<250	m/giếng	18
2	Bơm hút nước thí nghiệm trong giếng khoan (1lần tính bằng 3 ca)	lần/giếng	3
3	Bơm giật cấp (1ca tính bằng 1/3 lần)	lần/giếng	0,33
4	Bệ bê tông bảo vệ miệmg giếng khoan 1x1x1m mác 250.	m^3/giếng	2
III	**Công tác lấy và phân tích mẫu nước**		
1	Công tác lấy mẫu nước	Mẫu	2
2	Phân tích mẫu theo QCVN 09-MT:2015/BTNMT	Mẫu	2
IV	**Công tác trắc địa** *(Đo tọa độ điểm)*	Điểm	02
V	**Lập báo cáo kết quả thăm dò**	Báo cáo	01

6. Thời hạn của giấy phép là 02 năm.

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Việt Nam:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

2. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 4 Điều 14 của Nghị định số 201/NĐ-CP;

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò; thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, quy định về bảo vệ tài nguyên nước dưới đất theo Quyết định số 15/2008/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2008 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường; trám lấp giếng thăm dò không sử dụng theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BTNMT ngày 04/9/2007 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thực hiện đúng nội dung, khối lượng hạng mục công tác thăm dò như trong đề án thăm dò;

4. Chịu sự kiểmtra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh HưngYên;

5. Giao nộp đầy đủ tài liệu, báo cáo kết quả thăm dò tại Sở Tài nguyên và Môi trường sau khi hoàn thành công tác thăm dò.

6. Chấp hành các quy định của pháp luật về thăm dò nước dưới đất, đảm bảo việc thăm dò hiệu quả, chất lượng, an toàn, có trách nhiệm bảo vệ nguồn nước ngầm, không để ô nhiễm, không gây ảnh hưởng đến công trình, ảnh hưởng tới việc khai thác tài nguyên nước của tổ chức, cá nhân khác trong khu vực thăm dò và thực hiện đầy đủ các pháp luật khác có liên quan.

Điều3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Việt Nam còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Chủtịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TNMT;
- Sở TNMT;
- UBND huyện Văn Lâm;
- Công ty Cổ phần thực phẩm dinh dưỡng Nutifood Việt Nam;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV TNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Quang